TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 953/2024/HC-PT
Ngày: 06 - 9 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 654/2024/TLPT-HC ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 80/2024/HC-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3004/2024/QĐPT-HC ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Trần Thị B, sinh năm 1949 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số C khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An;
Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

1/ Ông Trần Quốc K, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Số C Khu B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An;

2/ Ông Võ Trọng H, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Số G T N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 8 năm 2023).

- *Người bị kiện:*

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An

2/ Ủy ban nhân dân huyện Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành P – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ (xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Hồ Phương B1 – Phó Trưởng phòng, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện là bà Trần Thị B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện bà Trần Thị B trình bày theo đơn khởi kiện ghi ngày 01/6/2023 và thông qua người đại diện theo ủy quyền như sau:

Ngày 10/06/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An ban hành Quyết định số 5972/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất đối với bà Trần Thị B đang sử dụng thửa đất số 829, TBĐ số 6, diện tích 5.296m^2, loại đất ĐRM, tọa lạc tại xã H, huyện Đ. Tuy nhiên trước đó còn quá nhiều vấn đề liên quan đến bồi thường và giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết thỏa đáng gây ảnh hưởng đến quyền lợi của bà B.

Bà Trần Thị B chưa nhận được quyết định thu hồi đất. Quyết định cưỡng chế lý do "không chấp hành quyết định 148/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ. Nhưng từ năm 2017 đến nay bà B chưa nhận được quyết định này.

Chưa nhận được nội dung chủ trương thực hiện dự án, bản đồ ranh mốc dự án. Để thực hiện một dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của người dân thì Ủy ban phải thông báo chủ trương chính sách cho nhân dân được biết, phải công khai minh bạch lý do thu hồi đất để nhân dân thấy được sự chính đáng của việc thu hồi. Thế nhưng đến nay bà B vẫn chưa nhận được những giấy tờ trên.

Giao đất cho doanh nghiệp thực dự án tái định cư, nhưng không thỏa thuận đền bù theo giá thị trường theo quy định. Qua nhiều cuộc họp về nội dung thu hồi đất để giao cho tổng Công ty Đ- TNHH Một thành viên, Công ty cổ phần Đ1- IDICO thực hiện dự án khu tái định cư. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 73 Luật Đất đai năm 2013 cùng là thực hiện dự án nhưng nếu thu hồi đất không phải "để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng" theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 mà thay vào đó doanh nghiệp trực tiếp làm việc với người dân để có quỹ đất thì khi đó người dân có quyền thỏa thuận về giá chuyển nhượng, giá thuê đất với doanh nghiệp. Tuy nhiên đến nay chủ đầu tư chưa từng thương lượng với bà Trần Thị B mà hoàn toàn thong qua Ủy ban nhân dân huyện Đ để áp đặt giá bồi thường và buộc bà Ba p giao đất.

Giá bồi thường quá thấp nên gia đình bà Trần Thị B không thể tổ chức

cuộc sống sau khi bị thu hồi.

Quá trình thu hồi bà Trần Thị B được mời họp với đơn giá áp đặt như sau:

- Đất HNK (50m đầu có vị trí tiếp đường) 233.025đ/m^2;

- Đất HNK (bên trong) 85.980đ/m^2.

Không phù hợp với giá thị trường. Trong khi đó quỹ đất tại huyện Đ rất nhiều, nhưng Ủy ban nhân dân huyện Đ lại lựa chọn khu sầm uất, đông dân cư như của bà B để làm dự án tái định cư, mà không phân bố, bồi thường đất tương đương đất đã thu hồi. Trong quá trình tìm mua đất, không thể mua đất khác tương tự vì giá đất ở đây vô cùng đắt đỏ.

Nguyên tắc bồi thường giải phóng mặt bằng là tạo cuộc sống của người dân bằng hoặc cao hơn trước khi thu hồi. Theo định hướng tại Khoản 2 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 thì người dân có quyền đóng góp ý kiến về phương án thu hồi đất. Nếu đơn giá trong phương án bồi thường không phù hợp thì người dân có quyền phản đối, cho ý kiến với phương án đó. Ủy ban nhân dân huyện Đ không lắng nghe ý kiến của nhân dân, giá đền bù không đủ mua đất, xây nhà ngay trong chính khu vực của mình nói chi đến việc canh tác, ổn định cuộc sống của người có đất bị thu hồi. Người dân có thể lâm vào cảnh khốn cùng, kiệt quệ từ đây.

Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà Trần Thị B khởi kiện yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc thu hồi đất của bà Trần Thị B đất tọa lạc tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Hủy Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại về đất và tài sản trên đất đối với bà Trần Thị B.

- Hủy Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Đ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ có ý kiến tại Văn bản số 1214/UBND-TA ngày 19/01/2024 như sau: Việc Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 về việc thu hồi đất của bà Trần Thị B, tọa lạc tại xã H; Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại về đất và tài sản trên đất đối với bà Trần Thị B và Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất là đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy đinh, bởi vì:

Ngày 29/8/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số: 3060/QĐ-UBND về việc thỏa thuận địa điểm để Công ty Cổ phần Đ1 đầu tư

Khu dân cư - tái định cư và nhà ở công nhân Khu công nghiệp H tại xã H, huyện Đ.

Ngày 26/8/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số: 3050/QĐ-UBND về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngày 11/5/2016, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Thông báo số: 1902/TB-UBND về việc thu hồi đất dự án Khu dân cư - tái định cư và nhà ở công nhân Khu công nghiệp H trên địa bàn xã H.

Ngày 11/5/2016, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số: 3149/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư của dự án.

Ngày 08/6/2016, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số: 3324/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch triển khai công tác kiểm điếm của dự án.

Ngày 15/6/2016, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Đ phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã H triển khai Chủ trương, kế hoạch kiểm điếm thực địa về đất, tài sản trên đất của dự án khu dân cư - tái định cư và nhà ở Công nhân.

Ngày 23/6/2016, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Đ có biên bản đo đạc, kiểm điếm hiện trạng tài sản của người có tài gắn liền với đất thu hồi tại thửa đất 838; tờ bản đồ số 7 của bà Trần Thị H1 diện tích đất giải tỏa 1.976 m².

Ngày 07/12/2016, Hội đồng nhân dân tỉnh L ban hành Nghị quyết số: 42/NQQ-HĐND về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Long An trong năm 2017.

Ngày 18/01/2017, Chi nhánh Trung tâm Phát triển Quỹ đất tại huyện Đ có bảng chiết tỉnh bồi thường giá trị quyền sử dụng đất ven đường bờ kênh có nền đường đất ≥ 3m thửa đất 838; tờ bản đồ số 7, đất tọa lạc xã H, huyện Đ.

Ngày 20/01/2017 Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với hộ ông (bà) Trần Thị B thửa đất số 829, tờ bản đồ số 6, diện tích 5.296 m^2, loại đất ĐRM, đất tọa lạc xã H, huyện Đ, tinh L.

Ngày 20/01/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành quyết định số 171/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ đo bị thiệt hại về tài sản trên đất đối với ông (bà) Trần Thị B, với số tiền 1.154.545.920 đồng (Một tỷ một trăm năm mười bốn triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm hai mươi đồng).

Ngày 23/02/2017, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tại huyện Đ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ công bố và trao Q đinh thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất của Ủy ban nhân dân huyện Đ đối với hộ dân thuộc dự án Khu tái định cư K (IDICO) tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An *(đính kèm biên bản).*

Năm 2017, Bà Trần Thị B (ủy quyền cho ông Trần Quốc K) có đơn khiếu

nại yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất thu hồi giá 900.000 đồng/m^2 tại thửa đất số 829, tờ bản đồ số 6, diện tích 5.296m^2 đất tọa lạc xã H, huyện Đ. Thuộc dự án Tổng Công ty cổ phần Đ2 và Khu công nghiệp V - TNHH một thành viên, Công ty cổ phần Đ1 - IDICO làm chủ đầu tư, đất tọa lạc xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ngày 09/6/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 5198/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông (bà) Trần Thị B (ủy quyền cho ông Trần Quốc K).

Ngày 16/6/2017, Thanh tra huyện Đ tiến hành công bố và trao Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ *(đính kèm biên bản).*

Ngày 29/6/2017, bà Trần Thị B tiếp tục có đơn khiếu nại Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông (bà) Trần Thị B. Yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất thu hồi giá 900.000 đồng/m^2 tại thửa đất số 829, tờ bản đồ số 6, diện tích 5.296m^2 đất tọa lạc xã H, huyện Đ.

Ngày 17/4/2017, UBND tỉnh L ban hành Quyết định số 3984/QĐ- UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Trần Thị B (ông Trần Quốc K đại diện theo ủy quyền), đất tọa lạc ấp C, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ngày 09/11/2017, Thanh Tra huyện Đ tiến hành công bố và trao Quyết định số 3984/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh L *(đính kèm biên bản).*

Đến ngày 17/11/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 9567/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung đối với ông (bà): Trần Thị B.

Ngày 21/11/2017, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tại huyện Đ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H tiến hành công bố và trao Quyết định số 9567/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ *(đính kèm biên bản).*

Ngày 08/7/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 3790/QĐ-UBND về việc bổ sung giá trị quyền sử dụng đất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với ông (bà) Trần Thị B.

Ngày 18/7/2019, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đ tiến hành công bố và trao Quyết định số 3790/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 về việc công bố và trao Quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất, tài sản trên đất và chính sách hỗ trợ của Ủy ban nhân dân huyện Đ thuộc dự án Khu tái định cư (95.299m^2) do Công ty I và Công ty CP Đ1 — IDICO làm chủ đầu tư trên địa bàn xã H, huyện Đ, tỉnh Long An *(đính kèm biên bản).*

Ngày 24/6/2020, Ủy ban nhân dân xã H tổ chức đối thoại vận động 06 hộ dân thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc thu hồi đất và bồi thường thuộc dự án Khu tái định cư I- ấp C, xã H.

Ngày 26/6/2020, Ủy ban nhân dân xã H có Báo cáo số 211/BC-UBND về

việc kết quả đối thoại, vận động thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện Đ đối với 06 hộ dân - dự án Khu TĐCIDICO.

Ngày 29/6/2020, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đ có Văn bản số 1155/BQLDA xác nhận về việc đang tạm giữ số tiền bồi thường, hỗ trợ của bà Trần Thị B thuộc dự án Khu tái định cư xã H - IDICO.

Ngày 16/7/2020, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đ có Văn bản số 1314/BQLDA về việc đề nghị lập thủ tục cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất đối với hộ Trần Thị B thuộc dự án Khu tái định cư - IDICO, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ngày 10/6/2022, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 5972/QĐ UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất đối với ông Trần Quốc K tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ngày 13/6/2022, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 6334/QĐ-UBND về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Trần Quốc K, đất tọa lạc xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ngày 14/6/2022, Phòng T phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đ tiến hành công bố và trao Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất đối với ông (bà) Trần Thị B *(đính kèm biên bản).*

Ngày 15/6/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H có Biên bản về việc niêm yết Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất đối với ông (bà) Trần Thị B tại trụ sở UBND thị trấn Đ *(đính kèm biên bản).*

Ngày 23/6/2022, Phòng T phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đ có Biên bản về việc niêm yết các Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ tại UBND thị trấn Đ *(đính kèm biên bản).*

Ngày 04/8/2022, B2 thực hiện cưỡng chế có Biên bản về việc vận động, thuyết phục, đối thoại với 06 hộ dân (trong đó có hộ bà Trần Thị B) chấp hành bàn giao mặt bằng thực hiện dự án Khu tái định cư - IDICO trên địa bàn xã H *(đính kèm biên bản).*

Ngày 09/9/2022, Ban thực hiện cưỡng chế có Thông báo số 9580/TB- BCC về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Trần Thị B (đính kèm Thông báo)

Ngày 12/9/2022, Phòng T có Biên bản niêm yết Thông báo số 9580/TB-BCC, 9569/TB-BCC, 9574/TB-BCC, 6576/TB-BCC, 9572/TB-BCC, 9578/TB-BCC ngày 09/9/2022 của Ban thực hiện cưỡng chế về tổ chức thực hiện cưỡng

chế thu hồi đất đối với 06 hộ (trong đó có hộ bà Trần Thị B), đất thuộc dự án Khu tái định cư I, huyện Đ tại Ủy ban nhân dân xã H và UBND thị trấn Đ.

Quan điểm của Ủy ban nhân dân huyện Đ: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 80/2024/HC-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

1/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị B yêu cầu hủy Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc thu hồi đất của bà Trần Thị B và Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất.

2/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/5/2024 người khởi kiện bà Trần Thị B kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Trần Thị B (có ông Trần Quốc K và ông Võ Trọng H đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy các quyết định bị kiện vì giá bồi thường mà người bị kiện áp dụng là quá thấp trong khi khu đất đối diện được thỏa thuận giá bồi thường với chủ đầu tư nên có giá rất cao. Người bị kiện cũng không họp dân lấy ý kiến mà thu hồi đất là không đúng trình tự, thủ tục.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là ông Hồ Phương B1 phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì đơn giá bồi thường được xây dựng theo đúng quy định của pháp luật; thời điểm thu hồi đất của bà B là năm 2016 và dự án không thuộc trường hợp thỏa thuận về giá trong khi khu đất đối diện thu hồi năm 2022 trong dự án khác nên giá bồi thường khác nhau. Ủy ban đã thực hiện trình tự thủ tục thu hồi đất theo đúng quy định, có tổ chức họp dân, có biên bản họp dân, các hộ dân thống nhất với chủ trương thu hồi đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ

nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án triệu tập hợp lệ, người bị kiện xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt người bị kiện.

[2] Ngày 20/01/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định 148/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Trần Thị B để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng giao cho tổng Công ty Đ- TNHH Một thành viên, Công ty cổ phần Đ1- IDICO thực hiện dự án khu tái định cư đối với thửa đất số 1756, TBĐ số 6, diện tích 3.000m^2, loại đất HNK, tọa lạc tại xã H, huyện Đ. Cùng ngày 20/01/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định 171/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại về đất và tài sản trên đất đối với bà Trần Thị B.

[3] Ngày 15/02/2017, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tại huyện Đ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ công bố và trao Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất của Ủy ban nhân dân huyện Đ đối với hộ dân thuộc dự án Khu tái định cư K (IDICO) tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. Ngày 01/6/2023 bà Trần Thị B khởi kiện đối với Quyết định 148/QĐ-UBND và Quyết định 171/QĐ-UBND là hết thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Mặt khác, các quyết định này không là quyết định hành chính có liên quan đến quyết định bị kiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà B đối với 02 quyết định trên là đúng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[4] Ngày 24/6/2020, Ủy ban nhân dân xã H tổ chức đối thoại vận động 06 hộ dân thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc thu hồi đất và bồi thường thuộc dự án Khu tái định cư I- ấp C, xã H. Bà Trần Thị Ba k tự nguyện giao đất bị thu hồi nên ngày 10/6/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ ra Quyết định số 5972/QĐ-UBND cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất của bà B là đúng quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành Luật Đất đai năm 2013.

[5] Bà B cho rằng việc thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ không đảm bảo quy định pháp luật, và mục đích thu hồi đất không vì mục đích an ninh quốc phòng nên người bị thu hồi đất phải được thỏa thuận về giá với chủ đầu tư.

Xét, Ủy ban nhân dân huyện Đ đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Dự án khu dân cư – tái định cư và nhà ở công nhân Khu công nghiệp H trên địa bàn xã H nhằm mục đích phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích công cộng tại huyện Đ. Việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đúng trình

tự và nguyên tắc, điều kiện bồi thường theo điểm a khoản 2 Điều 69, Điều 74, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Đối với trường hợp bà Trần Thị B, Ủy ban nhân dân huyện Đ đã thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định pháp luật. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Trần Thị B, sinh năm 1949 là người cao tuổi nên được miễn theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

B3 yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị B. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 80/2024/HC-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân Long An.

Áp dụng Điều 69 và Điều 71 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị B yêu cầu hủy Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc thu hồi đất của bà Trần Thị B và Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất.

2/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5972/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất.

3/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Trần Thị B được miễn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao (1);
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
– TAND tỉnh Long An (1);
– VKSND tỉnh Long An (1);
– Cục THADS tỉnh Long An (1);
– Các đương sự (3);
– Lưu: hồ sơ vụ án (1), VP (5), 14b (PPC);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Nhựt Bình